

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 -2030

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội khóa XV về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 424/NQ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Quyết định số 822/QĐ-TTg ngày 11/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 497/TTr-SNV ngày 28/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên sau:

- Đồng chí Trần Thanh Nhân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Trưởng ban.
- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường - Phó Trưởng ban Thường trực.
- Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo - Phó Trưởng ban.

4. Các Ủy viên Ban chỉ đạo là đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị: Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế; Sở Tư pháp; Sở Xây dựng; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Công Thương; Sở Nội vụ; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Hội Cựu chiến binh tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Tỉnh đoàn; Ngân hàng nhà nước khu vực 5; Kho bạc Nhà nước khu vực VI; Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo có chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp, giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành liên quan đến quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 (*sau đây gọi tắt là Chương trình*).

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo:

a) Nghiên cứu, tư vấn, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình.

b) Chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và địa phương sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Hoạt động của Ban Chỉ đạo:

a) Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh và phân công nhiệm vụ của Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo.

b) Các thành viên của Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị Ủy viên Ban chỉ đạo phân công thành viên tham gia bằng văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi. Trường hợp thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo để bổ sung, điều chỉnh.

c) Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị nơi công tác.

Điều 3. Cơ quan thường trực, cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo: Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường kiện toàn, giao một phòng chuyên môn hoặc đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp tham mưu, giúp việc chung cho Ban Chỉ đạo trong quản lý, điều phối, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, bảo đảm chuyên trách, tinh gọn, hiệu quả, không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

3. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan giao nhiệm vụ cho tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý để giúp việc thành viên Ban Chỉ đạo theo nhiệm vụ được phân công. Sở Dân tộc và Tôn giáo bố trí bộ phận giúp việc cho lãnh đạo Sở trong triển khai các nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước bảo đảm, cấp cho cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và xã, quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình ở cấp xã; giao 01 cơ quan làm nhiệm vụ thường trực, giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình bảo đảm chuyên trách, tinh gọn, hiệu quả, không làm phát sinh tổ chức bộ máy và biên chế.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- CVP, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu VT, KTCN_(HĐN).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Cảnh Toàn